

Số: 64/2025/QĐST-HNGĐ

N, ngày 24 tháng 7 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 50/2025/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 3 năm 2025 về việc “Ly hôn, tranh chấp nuôi con khi ly hôn”, giữa:

- **Nguyên đơn:** Chị Doanh Thị Bích T, sinh năm: 1978; Địa chỉ: khu đô thị V, phường N, (trước đây là phường T, quận N) thành phố Hà Nội;

- **Bị đơn:** Anh Lê Đức L, sinh năm: 1983; Địa chỉ: số 92, đường L, phố P, phường H, (trước đây là phường N, thành phố H), tỉnh Ninh Bình.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự; các điều 55, 81, 82, 83 và 84 của Luật hôn nhân và gia đình. Khoản 5, khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 7 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16/7/2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: chị Doanh Thị Bích T và anh Lê Đức L.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị Doanh Thị Bích T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục 2 con chung là cháu Lê Kim N, sinh ngày 15/01/2011, cháu Lê Ngọc H, sinh ngày 22/8/2013 cho đến khi cháu N, cháu H đủ 18 tuổi. Anh Lê Đức L có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi 2 con chung với chị T là 6.000.000 đồng/ 01 tháng cho mỗi cháu (tức là 12.000.000 đồng/01 tháng/ 02 cháu); thời gian cấp

dưỡng tính từ tháng 08/2025 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi (hoặc có sự thay đổi khác về quyền nuôi con).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án, hàng tháng người phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật Dân sự tương ứng với thời gian chậm trả.

Sau khi ly hôn người không trực tiếp nuôi con có nghĩa vụ tôn trọng quyền của con được sống chung với người trực tiếp nuôi; người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Khi cần các bên có quyền thay đổi việc nuôi con chung, yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung

- Về tài sản chung và công nợ chung: Chị Doanh Thị Bích T và anh Lê Đức L tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Doanh Thị Bích T tự nguyện nộp toàn bộ số tiền 150.000^d án phí thuận tình ly hôn và 150.000^d án phí cấp dưỡng nuôi con mà anh L phải nộp theo quy định pháp luật. Được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000^d (Ba trăm nghìn đồng) đã nộp theo biên lai số 0000615 ngày 18/03/2025 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố H, tỉnh Ninh Bình (nay là phòng Thi hành án dân sự khu vực 1 - N).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND KV1-N;
- THADS tỉnh Ninh Bình;
- UBND phường H, tỉnh Ninh Bình;
- Lưu HS, VP.

THẨM PHÁN

(ĐÃ KÝ)

Nguyễn Ngọc Bình